TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B V** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 156/2025/QĐST-HNGĐ	*B V, ngày 23 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 397, khoản 1 Điều 212, Điều 213, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 135/2025/TLST-VDS ngày 09 tháng 4 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

- Chị Lê Thị Thúy H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn L Ph, xã Ph H, B V, Hà Nội

- Anh Ngô Phi D, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 10, phố Đ K, phường B H, TP. V Tr, tỉnh Ph Th

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 15/4/2025, Tòa án nhân dân huyện B V đã tiến hành lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn với nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thúy H và anh Ngô Phi D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Lê Thị Thúy H và anh Ngô Phi D đều trình bày có 02 con chung là Ngô Mai L, sinh ngày 22/5/2012 và Ngô Mai Ch, sinh ngày 22/10/2014. Hiện hai cháu đang ở cùng mẹ. Khi ly hôn chị H và anh D thống nhất giao cả hai cháu L và Ch cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh D cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh D được quyền qua lại, chăm sóc, thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung, công sức: Chị Lê Thị Thúy H và anh Ngô Phi D đều trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Lê Thị Thúy H và anh Ngô Phi D đều trình bày không có.

[5] Về lệ phí: Chị Lê Thị Thúy H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thúy H và anh Ngô Phi D.

- *Về con chung*: có 02 con chung là Ngô Mai L, sinh ngày 22/5/2012 và Ngô Mai Ch, sinh ngày 22/10/2014. Giao cả hai cháu L và Ch cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh D cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh D được quyền qua lại, chăm sóc, thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, công sức:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về nợ chung*: Không có

2. Về lệ phí Tòa án*:* Chị Lê Thị Thúy H phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình. Chị Lê Thị Thúy H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0041261 ngày 09/4/2025 tại Chi cục Thi hành án huyện B V, nay được đối trừ vào số tiền mà chị Lê Thị Thúy H phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự.*
- *TANDTP Hà Nội.*
- *VKS huyện B V.*
- *UBND xã Ph Hồng.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Yến